Đề trắc nghiệm Hóa học Lớp 11 - Nitơ, Amoniac và Axit nitric

Câu 1 **Cấu hình electron lớp ngoài cùng của nguyên tử nitơ (Z=7) là:**

A. $2s^2 2p^3$

B. $2s^2 2p^5$

C. $2s^2 2p^6$

D. $2s^2 2p^4$

Câu 2 **Trong phân tử nitơ (N_2), liên kết giữa hai nguyên tử nitơ là:**

A. Liên kết đơn

B. Liên kết đôi

C. Liên kết ba

D. Liên kết ion

Câu 3 **Khí nitơ tương đối trơ ở nhiệt độ thường vì:**

A. Nitơ có bán kính nguyên tử nhỏ

B. Nitơ có độ âm điện lớn

C. Trong phân tử N_2 có liên kết ba rất bền vững

D. Nitơ là phi kim có tính oxi hóa mạnh

Câu 4 **Amoniac (NH_3) có tính bazơ yếu vì:**

A. Nguyên tử N còn cặp electron tự do

B. Phân tử NH_3 phân cực

C. Liên kết N-H phân cực về phía N

D. Amoniac tan nhiều trong nước

Câu 5 **Cho phản ứng: $NH_3 + HCl \rightarrow NH_4Cl$. Vai trò của NH_3 trong phản ứng là:**

A. Chất oxi hóa

B. Chất khử

C. Axit

D. Bazơ

Câu 6 **Để điều chế NH_3 trong phòng thí nghiệm, người ta thường dùng phản ứng:**

A. $N_2 + 3H_2 \rightleftharpoons 2NH_3$

B. $NH_4Cl + NaOH \rightarrow NH_3 + NaCl + H_2O$

C. $NH_4NO_3 \rightarrow N_2O + 2H_2O$

D. $2NH_3 + H_2SO_4 \rightarrow (NH_4)_2SO_4$

Câu 7 **Axit nitric (HNO_3) là chất:**

A. Chỉ có tính axit

B. Chỉ có tính oxi hóa mạnh

C. Có tính axit mạnh và tính oxi hóa mạnh

D. Có tính khử mạnh

Câu 8 **Kim loại nào sau đây không tác dụng với dung dịch HNO_3 đặc nguội?**

A. Cu

B. Fe

C. Ag

D. Zn

Câu 9 **Cho phản ứng: $Cu + 4HNO_3 \text{ (đặc)} \rightarrow Cu(NO_3)_2 + 2NO_2 + 2H_2O$. Số phân tử HNO_3 đóng vai trò chất oxi hóa là:**

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 10 **Để phân biệt dung dịch NH_4NO_3 và dung dịch $NaNO_3$, có thể dùng thuốc thử nào sau đây?**

A. Dung dịch $NaOH$

B. Dung dịch HCl

C. Dung dịch H_2SO_4

D. Quỳ tím

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem**

diemdanh.app